

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC KẠN  
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HS-ST  
Ngày 23-10-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN thành phố B, tỉnh B

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phạm Thị Sinh.

2. Bà Đoàn Thị Nhâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/HSST, ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

**Lý Văn T** (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 11 năm sinh 1986, tại Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Lý Thành T3 và bà Nông Thị C; Bị cáo có vợ là Phan Thị T1 và có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 01/6/2024 đến 10/6/2024 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Phan Thị T1**, sinh năm 1987. (Có mặt).

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 50 phút ngày 01/6/2024, tại khu vực tổ K, phường H, thành phố B, tỉnh B, tổ công tác phòng CSĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang đối với Lý Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi quần dài đằng sau bên phải của Lý Văn T đang mặc 01 (một) gói được gói trong túi nilon (loại vỏ bao xi lanh) bên trong có 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, hồng (nghỉ là ma túy) (niêm phong trong phong bì T1). Ngoài ra, tổ công tác tạm giữ của Lý Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen mang biển kiểm soát 97B1 – 705.44 cùng chìa khóa xe; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; Số tiền 139.000đ (một trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn T tại Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh B. Kết quả khám xét không phát hiện và không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất bột màu trắng hồng thu giữ được của Lý Văn T trong phong bì ký hiệu T1 có khối lượng là 0,33g (Không phẩy ba mươi ba gam). Sau khi cân, niêm phong toàn bộ số chất bột màu trắng hồng vào phong bì ký hiệu M1 gửi giám định; phong bì, giấy gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu M2 bảo quản theo quy định.

Ngày 04/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn chuyển hồ sơ vụ án cùng tang vật đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 190/KL-KTHS ngày 05/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng hồng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là 0,33g (Không phẩy ba mươi ba gam). Sau giám định, mẫu chất còn lại cùng phong bì, giấy gói cũ niêm phong trong phong bì T116 hoàn lại Cơ quan trưng cầu.

Tại cơ quan điều tra, Lý Văn T khai nhận số ma túy bị thu giữ là của T, tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác. Về nguồn gốc ma túy, T khai: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 01/6/2024, Lý Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, mang biển kiểm soát 97B1-705.44 đi từ nhà tại Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh B đến thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn để uống thuốc điều trị methadone. Uống thuốc xong, Lý Văn T cùng anh Phạm Văn Biền (Sinh năm 1979, trú tại: Thôn Địa Cát, xã Vi Hương, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn) cùng nhau đi đến thành phố B, tỉnh B để tìm nơi bán mảng. Khi xuống đến khu vực gần trạm xe buýt đường rẽ vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn thì Lý Văn T cho anh Biền xuống xe ở cạnh đường và Lý Văn T bảo anh Biền chờ để T đi có việc. Sau đó, Lý Văn T điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp một người đàn ông lạ mặt, đeo khẩu trang, không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể, qua trao đổi, T mua được của người đàn ông này 01 (một) gói ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lý Văn T cất giấu vào túi

quần dài phía sau bên phải đang mặc rồi đi vào trong nhà xe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn để tìm nơi sử dụng. Khi đang tìm nơi sử dụng trái phép chất ma túy thì T bị tổ công tác phòng CSĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn kiểm tra, thu giữ gói ma túy Lý Văn T đang cất giấu trên người và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về vật chứng: Các vật chứng đang được nhập kho bảo quản theo quy định gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T116; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, mang biển kiểm soát 97B1-705.44 cùng chìa khóa xe và 01 đăng ký xe mô tô.

Số tiền 139.000 đồng (một trăm ba mươi chín nghìn đồng) Cơ quan điều tra gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Kạn theo quy định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bên trong có gắn sim thuê bao 0395164419 mà Cơ quan điều tra tạm giữ của Lý Văn T, qua điều tra xác định đây là tài sản của chị Phan Thị T1 (là vợ của Lý Văn T). Khoảng tháng 05/2024 trước khi chị T1 đi làm công nhân ở tỉnh Thái Nguyên thì chị T1 có để lại cho Lý Văn T và con gái sử dụng chiếc điện thoại này để cho con gái phục vụ việc học và liên lạc trong gia đình. Ngày 01/6/2024, Lý Văn T không sử dụng chiếc điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 02/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với chiếc điện thoại di động nêu trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu chị Phan Thị T1.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hứa Thị T1 trình bày chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, mang biển kiểm soát 97B1-705.44 cùng chìa khóa xe và 01 đăng ký xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng, mua năm 2017. Ngày 01/6/2024 Lý Văn T dùng chiếc xe này đi mua ma túy thì chị T1 không biết. Nay chị T1 xin được lấy lại chiếc xe để phục vụ nhu cầu gia đình.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 69/CT- VKSTPBK ngày 02/10/2024, truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tại bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố: Lý Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/6/2024 đến 10/6/2024, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Lý Văn T không có tài sản gì. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS 2015: + Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T116 bên trong có 0,27g (không phẩy hai bảy gam) ma túy

loại Heroine cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong có phong bì bao gói cũ;

+ Tịch thu, hóa giá 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, mang biển kiểm soát 97B1-705.44 tô cũ đã qua sử dụng cùng chìa khóa xe và 01 đăng ký xe mô mang tên Lý Văn T. Sau khi hóa giá, sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe tại thời điểm hóa giá thanh lý thi hành án, còn 1/2 giá trị trả cho chị Phan Thị T1.

+ Trả lại cho bị cáo Lý Văn T số tiền 139.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Lý Văn T nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh B; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 50 phút ngày 01/6/2024, tại khu vực để xe máy của khách tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn thuộc tổ Khuổi Thuôm, phường H, thành phố B, tỉnh B, Lý Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,33g (Không phải ba mươi ba gam) ma túy, loại Heroine và Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của Lý Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;*

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[4] Xét tính chất hành vi của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an ninh xã hội. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Lý Văn T có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo cùng nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải có hình phạt thích đáng dành cho bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về vật chứng trong vụ án: - Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, mang biển kiểm soát 97B1-705.44 tô cũ đã qua sử dụng cùng chìa khóa xe và 01 đăng ký xe mô mang tên Lý Văn T là phương tiện bị cáo dùng để đi mua ma túy và mang ma túy đi sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên đây là tài sản chung của bị cáo và chị Phan Thị T1, chị T1 không biết việc bị cáo dùng chiếc xe này để mua và mang ma túy đi sử dụng. Vì vậy, sau khi hóa giá, sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe tại thời điểm hóa giá thanh lý thi hành án, còn 1/2 giá trị trả cho chị Phan Thị T1.

- Đối với: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T116 bên trong có 0,27g (không phẩy hai bảy gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong có phong bì bao gói cũ. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bên trong có gắn sim thuê bao 0395164419 mà Cơ quan điều tra tạm giữ của Lý Văn T, qua điều tra xác định đây là tài sản của chị Phan Thị T1 (là vợ của Lý Văn T). Khoảng tháng 05/2024 trước khi chị T1 đi làm công nhân ở tỉnh Thái Nguyên thì chị T1 có để lại cho Lý Văn T và con gái sử dụng chiếc điện thoại này để cho con gái phục vụ việc học và liên lạc trong gia đình. Ngày 01/6/2024, Lý Văn T không sử dụng chiếc điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 02/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng đối với

chiếc điện thoại di động nêu trên bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu chị Phan Thị T1 . Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 139.000đ thu giữ được của bị cáo Lý Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích phạm tội của bị cáo không phải để kiếm lời, bị cáo là người nghiện ma túy và không có tài sản, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo. Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Văn T .

[8] Đối với Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lý Văn T vào ngày 01/6/2024 tại khu vực gần cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, do bị cáo không cung cấp được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với anh Phạm Văn Biên: Ngày 01/6/2024 anh Phạm Văn Biên đi cùng Lý Văn T đến thành phố Bắc Kạn. Sau đó, anh Biên xuống xe mô tô và đợi Lý Văn T ở đường còn Lý Văn T tự mình đi tìm mua ma túy sử dụng. Quá trình điều tra xác định anh Biên không biết gì về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lý Văn T , do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Phạm Văn Biên, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Lý Văn T thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Vì vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/6/2024 đến ngày 10/6/2024, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 106/BLTTHS 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T116 bên trong có 0,27g (không phẩy hai bảy gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong có phong bì bao gói cũ;

+ Tịch thu, hóa giá 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, mang biển kiểm soát 97B1-705.44 , dung tích 109, có số khung RLHJA3902HY208366 và số máy JA39EE0208413, xe cũ đã qua sử dụng cùng chìa khóa xe và 01 đăng ký xe mô mang tên Lý Văn T . Sau khi hóa giá, sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị

chiếc xe tại thời điểm hóa giá thanh lý thi hành án, còn 1/2 giá trị trả cho chị Phan Thị T1 .

+ Trả lại cho bị cáo Lý Văn T số tiền 139.000đ.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn T .

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phan Thị T1 . Bị cáo và chị T1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tp Bắc Kạn;
- Công an tp Bắc Kạn;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Hiền**